

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 15 -02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Phúc Lâm.

Ông Phan Đình Nguyễn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Văn G, sinh ngày 12/8/1992, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối Bắc Thung, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L; có vợ Trần Thị Th (đã ly hôn) và có 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 13/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (chấp Hinh xong ngày 23/4/2021); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Bùi Danh Kh, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm 4, xã, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Chị Phan Thị Ng, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khối N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Võ Cường B, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khối M, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Chị Lang Thị Y, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khối N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1994. Vắng mặt.

+ Anh Trần Quang Đ, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Khối B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Phan Văn B, sinh năm 2000; nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Thế T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987. Vắng mặt.

+ Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Khối M, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Hoàng Tuấn A, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khối Ph, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/10/2022, sau khi uống bia tại NH Hng Phố Huyện thuộc khối N, thị trấn N, huyện Nam thì Nguyễn Văn G cùng với em trai là Nguyễn Văn H và Trần Quang Đ ra về. Thời điểm này, Trần Mạnh H cũng đang ngồi uống bia với Phan Văn B, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Tuấn Anh tại NH Hng Phố Huyện. Do có quen biết từ trước nên khi thấy Nguyễn Văn H đi qua thì Trần Mạnh H gọi Nguyễn Văn H “*Hu, H điếc, vô uống với anh cốc bia*”, nghe thấy vậy H đưa tay ra hiệu và nói “*Em không uống, để về*”. Lúc này, Nguyễn Văn G nghe H gọi như vậy thì cho rằng H xúc phạm em trai mình nên đi đến chỗ H nói chuyện, sau đó hai bên xảy ra tranh cãi. Nguyễn Văn G cầm cốc uống bia bằng nhựa có sẵn trên bàn đánh H nhưng H giơ tay đỡ được và đẩy G ra. Thấy G và H xô xát nhau nên Nguyễn Văn H, Trần Quang Đ cùng một số người vào can ngăn. Trần Mạnh H bỏ chạy ra phía ngoài NH Hng Phố Huyện thì G tiếp tục cầm cốc uống bia bằng nhựa đuổi theo để đánh H nhưng bị H đập trúng bụng, G đứng dậy tiếp tục dùng cốc nhựa đánh H làm vỡ cốc. Thấy vậy, Nguyễn Văn H, Trần Quang Đ tiếp tục vào can ngăn và ôm G lại, còn H thì chạy về cửa Hng của mình ở gần đó.

Sau đó, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn H, Phan Văn B, Trần Quang Đ đứng đối diện NH Hng Phố Huyện để nói chuyện. Lúc này, G nói với Phan Văn B “*Mi là ai mà can*” rồi dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của mình đập vào mặt B, B bỏ chạy vào NH Hng Phố Huyện thì Nguyễn Văn H, Trần Quang Đ chạy theo ôm B lại để can ngăn. Nguyễn Văn G tiếp tục chạy lại đánh B thì B quay lại đánh trả G, Đ, H rồi bỏ chạy sang phía đối diện NH Hng Phố Huyện. G tiếp tục đuổi theo để đánh B, còn H thì được mọi người ôm giữ lại. B chạy đến gốc cây ở gần đó rút 01 gậy tre dài 120cm, hình trụ tròn, đường kính 05cm đánh lại G. Thấy G bị đánh nên H chạy vào đánh B, Đ dùng tay nắm B rồi lấy gậy tre từ tay B và đánh B một phát trúng vào lưng, B bỏ chạy vào NH Hng Phố Huyện lấy 01 con dao gọt hoa quả của quán nhưng được mọi người can ngăn, giữ lại. Nguyễn Văn G tiếp tục chạy sang quán bia Ng THnh (cạnh quán Phố Huyện) của chị Phan Thị Ng lấy 01 con dao dài 44cm, lưỡi bằng kim loại bản dẹt dài 31cm, đầu mũi dao tù, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 7cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm ở giá rửa bát chạy ra để đánh B nhưng bị Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H ngăn lại và lấy dao từ tay G. Sau đó, G điều khiển xe mô tô đi đến nH anh Hoàng Văn Bằng nhưng không gặp được anh Bằng nên G tiếp tục đến quán Bi-a “Bạch Cầu Đòn” của anh Nguyễn Võ Cường B để tìm nhưng không thấy anh Bằng. Do đang bức tức nên G cầm 01 cây gậy chọc Bi-a đập vỡ 02 chiếc cốc uống nước của quán Bi-a rồi điều khiển xe mô tô quay lại quán Phố Huyện. Lúc này, Nguyễn Văn H, Trần Quang Đ đang uống bia, nói chuyện giảng hòa cùng Phan Văn B, Trần Mạnh H trong NH Hng Phố Huyện, khi thấy G đến thì H, Đ chạy ra can ngăn không cho G vào quán, do đnag bức tức nên G lấy 01 cục đá ở vỉa hè ném vào khu vực bàn nhậu của B và H đang ngồi nhưng không trúng ai. Sau đó, G được anh Phạm Thế T can ngăn chở về nH. Trên đường về, G nói anh T chở qua nH anh Bằng để lấy túi xách của G thì gặp vợ anh Bằng là chị Lang Thị Y, G đòi vào nH để lấy túi nhưng chị Y không cho nên G dùng tay đánh vào trán và dùng chân đạp vào bụng chị Y. Thấy vậy, anh T can ngăn rồi tiếp tục đưa G về nH. Sau đó, Công an thị trấn N, huyện N đã tiến Hnh làm việc, đồng thời thu giữ toàn bộ T liệu, đồ vật có liên quan.

Cáo trạng số 05/CT-VKSND ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Văn G về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng; luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G mức án từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về dân sự: Chị Phan Thị Ng, chị Lang Thị Y, anh Bùi Danh Kh, anh Nguyễn Võ Cường B không có yêu cầu gì về dân sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng

không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) con dao dài 28cm, lưỡi bằng kim loại dài hình bản dẹt dài 16cm, đầu mũi dao tù, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 3,5cm, cán làm bằng gỗ dài 12 cm và 01 (một) con dao dài 37cm, lưỡi bằng kim loại hình chữ nhật, bản dẹt dài 22 cm, cán bằng gỗ dài 15cm, hai đầu cán được bọc bằng kim loại. Đây là T sản của anh Bùi Danh Kh và anh Trần Mạnh H nên CQĐT đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) gậy tre dài 120cm, hình trụ tròn đường kính đáy trụ 05cm; 01 (một) viên đá không rõ hình dạng được làm bằng bê tông trộn đá ly; 02 (hai) mảnh vỡ nhựa không rõ hình dạng; 01 (một) mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, đã bị vỡ tHnh 04 mảnh; 01 (một) dao bầu dài 44cm, lưỡi bằng kim loại hình bản dẹt dài 31 cm, đầu mũi dao tù, chiều rộng nhất của lưỡi dao rộng 7cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm. Đây là vật không có giá trị sử dụng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn G đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn G đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình phù hợp với các T liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 24/10/2022, tại khu vực NH Hng Phố huyện thuộc khối N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn G đã gây xích mích và có Hnh vi dùng chân đạp, dùng cốc nhựa đánh anh Trần Mạnh H trong nH Hng, khi thấy anh H

chạy ra ngoài đường thì tiếp tục cầm cốc nhựa đuổi theo và đánh anh H làm cốc bị vỡ. Sau đó gây xích mích và dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 đánh vào mặt anh Phan Văn B làm điện thoại bị vỡ; sau đó sử dụng 01 con dao dài 44cm để đuổi đánh anh B nhưng được mọi người can ngăn; tiếp đến G dùng 01 viên đá ném vào nH Hng Phố Huyện khi đang có người ăn uống trong nH Hng nhưng không trúng ai và không hư hỏng T sản gì.

Các Hnh vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự nơi công cộng, mặc dù chưa gây hậu quả lớn nhưng tại thời điểm thực hiện Hnh vi, bị cáo đang có tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng”; trong quá trình thực hiện Hnh vi phạm tội, bị cáo đã sử dụng cốc nhựa, điện thoại di động, có Hnh vi lấy dao, sau đó ném đá vào nH Hng là Hnh vi dùng vũ khí, hung khí. Vì vậy, Hnh vi của bị cáo Nguyễn Văn G đủ yếu tố cấu tHnh tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt: Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hnh vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến trật tự chung tại nơi công cộng. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng” chưa được xóa án tích lại tiếp tục có Hnh vi gây rối trật tự nơi công cộng nên cần thiết pH xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo sau khi thực hiện Hnh vi phạm tội đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, thể hiện sự Khn hồng của pháp luật.

[4]. Về dân sự: Chị Phan Thị Ng, chị Lang Thị Y, anh Bùi Danh Kh, anh Nguyễn Võ Cường B không có yêu cầu gì về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao dài 28cm, lưỡi bằng kim loại dài hình bản dẹt dài 16cm, đầu mũi dao tù, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 3,5cm, cán làm bằng gỗ dài 12 cm và 01 (một) con dao dài 37cm, lưỡi bằng kim loại hình chữ nhật, bản dẹt dài 22 cm, cán bằng gỗ dài 15cm, hai đầu cán được bọc bằng kim loại. Đây là T sản của anh Bùi Danh Kh và anh Trần Mạnh H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) gậy tre dài 120cm, hình trụ tròn đường kính đáy trụ

05cm; 01 (một) viên đá không rõ hình dạng được làm bằng bê tông trộn đá ly; 02 (hai) mảnh vỡ nhựa không rõ hình dạng; 01 (một) mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, đã bị vỡ tHnh 04 mảnh; 01 (một) dao bầu dài 44cm, lưỡi bằng kim loại hình bản dẹt dài 31cm, đầu mũi dao tù, chiều rộng nhất của lưỡi dao rộng 7cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm. Đây là vật không có giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Đối với Hnh vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Văn H, Trần Quang Đ, Phan Văn B; Hnh vi cố ý gây thương tích và hủy hoại T sản của Nguyễn Văn G đã bị Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hnh vi của Trần Mạnh H khi bị G đánh thì đánh trả lại, sau đó được mọi người can ngăn thì đi về. Do đó, Hnh vi của Trần Mạnh H là Hnh vi phòng vệ chính đáng; Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8]. Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gậy tre dài 120cm, hình trụ tròn đường kính đáy trụ 05cm; 01 (một) viên đá không rõ hình dạng được làm bằng bê tông trộn đá ly; 02 (hai) mảnh vỡ nhựa không rõ hình dạng; 01 (một) mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, đã bị vỡ tHnh 04 mảnh; 01 (một) dao bầu dài 44cm, lưỡi bằng kim loại hình bản dẹt dài 31 cm, đầu mũi dao tù, chiều rộng nhất của lưỡi dao rộng 7cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi Hnh án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn G pH chịu 200.000

đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh